

357. Chuyện Chim Cút (Tiền Thân Latukikà)

Hồi voi tuổi sáu mươi....,

Chuyện này do bậc Đạo Sư kể khi Ngài trú tại Trúc Lâm về Đê-bà-đạt-đa.

Một hôm các Tỷ-Kheo bàn thảo trong Pháp đường:

- Nay các Hiền giả, Đê-bà-đạt-đa thật hung ác, dữ dằn và tàn bạo. Ông ta chẳng chút lòng thương xót nào đối với chúng sinh.

Khi bậc Đạo Sư đến, Ngài hỏi các Tỷ-Kheo đang họp bàn chuyện gì và sau khi nghe kể lại, Ngài dạy:

- Nay các Tỷ-Kheo, không phải chỉ bây giờ, mà ngày xưa cũng thế, ông ấy cũng chẳng có chút thương xót nào.

Rồi Ngài kể một chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Ngày xưa khi vua Brahmadata đang trị vì ở Ba-la-nại, Bồ-tát sinh làm một con Voi. Khi lớn lên ngài là một con vật chững chạc đàng hoàng. Ngài trở thành chúa của một đàn mười tám ngàn con và sống trong dãy Tuyết Sơn.

Bấy giờ có một con chim Cút đẻ trứng trong vùng đất sinh sống của đàn voi. Khi trứng nở, bầy chim con phá vỏ trứng ra ngoài. Trước khi bầy chim mạnh cánh và đang lúc chưa thể bay được, bậc Đại Sĩ cùng với đàn tám chục ngàn con voi đi đây đó kiếm ăn, đã đến chỗ ấy. Khi trông thấy đàn voi, chim Cút tự nghĩ: "Vị vương tượng này sẽ dẫm chết các con thơ của ta. ờ! ta sẽ cầu xin ông ta che chở và bảo vệ cho tồ của ta". Thế rồi nó nhấc đôi cánh lên, đứng trước ngài và đọc bài kệ đầu:

*Hồi Voi tuổi sáu mươi,
Chúa rừng của đồng loài,
Ta chỉ là chim nhỏ,
Còn ngài lãnh đạo bầy,
Cánh nâng, tôi kính cẩn
Xin tha lũ con này.*

Bậc Đại Sĩ bảo:

- Nay Cút, chớ lo sợ. Ta sẽ che chở cho các con thơ của ngươi.

Ngài đứng che lên trên bọn chim nhỏ trong khi tám mươi ngàn voi kia đi qua, rồi ngài dặn Cút:

- Đứng sau bọn ta có một con voi lẻ bầy rất gian ác. Nó không chịu làm theo lời bọn ta. Khi nó đến, người cũng phải van xin nó để bảo đảm an toàn cho lũ con ngươi.

Nói xong ngài bỏ đi, con Cút đi đến gặp con voi kia và nâng cánh lên kính cẩn chào rồi đọc bài kệ thứ hai:

*Khấp thung lũng, núi đồi
Ngài riêng một đường thôi,
Vua rừng, tôi năn nỉ
Nâng cánh cúi can ngài,
Tôi chỉ là Cút mọn
Xin tha lũ con tôi.*

Nghe Cút nói xong, Voi đọc bài kệ thứ ba:

*Cút ơi, ta sẽ giết con mi
Hèn mọn như mi giúp được chi?
Chân trái ta đây đè bẹp hết
Mấy ngàn chim nhỏ vẫn thường khi.*

Nói thế xong nó giơ chân dẫm nát bọn chim nhỏ, rồi tiêu tiện lên chúng làm cho chúng trôi theo dòng nước, sau đó rống lên và bỏ đi. Con cút đậu trên một cành cây nói:

- Mi hãy cút đi và rống lên đi. Rồi đây mi sẽ thấy ta làm gì. Mi chẳng biết sức mạnh của thân thể và sức mạnh của trí óc khác nhau như thế nào. Được rồi! Ta sẽ dạy cho mi một bài học.

Hăm dọa Voi như thế, Cút đọc bài kệ thứ tư:

*Bạo lực không là được lợi luôn,
Mạnh thường là họa của si cuồng,
Thú kia đã giết con ta chết,
Ác ý ta đây sẽ tính đường.*

Nói xong, ít lâu sau Cút đến thăm một con Quạ, bấy giờ Quạ đang cao hứng hỏi Cút:

- Ta giúp gì được cho bạn đây?

Cút bảo:

- Chẳng có gì đâu bác ạ, tôi chỉ mong bác lấy mỏ móc hai con mắt con Voi gian ác kia.

Quạ sẵn sàng nhận lời. Cút đến giúp việc một con Ruồi xanh. Khi Ruồi xanh hỏi:

- Ta làm gì được cho bạn đây?

Cút đáp:

- Khi con Voi gian ác kia bị Quạ móc mắt xong, tôi muốn bạn đẻ trứng vào mắt nó.

Ruồi xanh nhận lời xong Cút đến giúp một con Ếch và khi Ếch bảo cần gì thì Cút bảo:

- Khi con Voi gian ác kia bị mù, nó sẽ tìm nước để uống, bấy giờ bạn hãy đứng trên đỉnh núi và kêu lên.

Khi Voi trèo lên đỉnh núi thì bạn hãy xuống đáy dốc mà kêu lên. Đây là điều tôi rất mong bạn giúp.

Sau khi nghe Cút nói, Ếch sẵn sàng nhận lời. Thế rồi một hôm, Quạ dùng mỏ móc cả hai mắt con voi ấy,

Ruồi đẻ trứng vào mắt nó. Bị bọn dò rỉ rủa, voi cuồng lên vì đau đớn. Rồi bị con khát chế ngự, Voi đi

khắp nơi để tìm nước uống. Lúc ấy, Ếch đứng trên đỉnh núi kêu lên. Voi tự nghĩ: "Nơi ấy hẳn phải có

nước". Rồi nó trèo lên núi. Ếch liền xuống dưới chân núi mà kêu lên nữa. Voi tự nghĩ "Sẽ có nước nơi

ấy", rồi lần mò tiến tới dốc núi và bị lăn cù rồi xuống đáy núi mà chết. Khi biết rằng Voi đã chết, Cút

nói:

- Ta đã toàn thắng kẻ thù.

Và khi toàn thân ngập trong hạnh phúc cao độ, Cút chết và đi theo nghiệp của mình.

-ooOoo-

Bậc Đạo Sư dạy:

- Nay các Tỷ-Kheo, Ta không nên chuốc lấy thù hận với bất cứ ai. Bốn con vật ấy hợp lại với nhau đã

diệt được con Voi mạnh mẽ như thế kia.

Cút cùng Quạ, Ruồi xanh, Ếch hợp lại,

Từng chứng minh kết quả của thù hận,

Vương tượng kia vì chúng chết oan thân,

Vậy hãy tránh hết mọi điều tranh cãi.

Sau khi đọc bài kệ phát xuất từ Trí Tuệ toàn hảo, bậc Đạo Sư nhận diện Tiền thân:

- Bấy giờ Đề-bà-đạt-đa là con Voi gian ác kia, còn Ta là con Voi đầu đàn.

-ooOoo-

358. Chuyện Tiểu Vương Hộ Pháp (Tiền Thân Culladhammapàla)

Hoàng hậu hèn của Đại Pa-tà-pa...

Chuyện này do bậc Đạo Sư kể khi Ngài trú tại Trúc lâm về cách Đề-bà-đạt-đa mưu toan giết Bồ-tát.

Trong tất cả các Tiền thân khác, Đề-bà-đạt-đa không làm sao gây cho Bồ-tát một tí nào kinh hãi.

Nhưng trong Tiền thân Culladhammapàla, khi Bồ-tát mới lên bảy tháng, ngài bị Đề-bà-đạt-đa chặt tay

chân, chặt đầu và khắp thân thể ngài bị guom đâm như có đeo vào một tràng hoa vậy. Trong Tiền thân

Daddara, Đề-bà-đạt-đa giết Bồ-tát bằng cách vắn cổ ngài, quay thịt ngài trong lò rồi ăn thịt ấy. Trong

Tiền thân Khantivàda (số 313), Đề-bà-đạt-đa đánh Bồ-tát hai ngàn roi và ra lệnh chặt tay, chân, tai,

mũi ngài, nắm tóc ngài kéo đi và khi ngài nằm ngã sóng soài ra thì ông ta đánh vào bụng ngài rồi bỏ đi;

Bồ-tát chết ngay ngày hôm đó. Nhưng trong cả hai Tiền thân Cullanandaka và Vevatiyakapi (chưa được

xác định), ông ta chỉ ra lệnh giết ngài mà thôi. Trong một thời gian dài, Đề-bà-đạt-đa cứ lo toan tìm

cách giết Bồ-tát và vẫn còn tiếp tục làm như thế ngay cả khi Ngài đã trở thành một đức Phật.

Một hôm, các Tỷ-Kheo bàn tán trong Pháp đường:

- Nay các Hiền giả, Đề-bà-đạt-đa vẫn tiếp tục lập âm mưu giết hại đức Phật. Có ý giết đức Thế Tôn,

ông ta sai bọn cung thủ bắn Ngài, ông ta lăn đá vào Ngài và thả con voi Nàlàgiri đến hại Ngài.

Khi bậc Đạo Sư đến, Ngài hỏi các Tỷ-Kheo đang họp bàn vấn đề gì, khi nghe thuật lại, Ngài dạy:

- Nay các Tỷ-Kheo, không phải chỉ bây giờ mà xưa kia cũng thế, ông ta cứ tìm cách giết Ta, nhưng giờ

đây ông ta không thể làm Ta máy may sợ hãi, dù xưa kia Ta là hoàng tử Dhammapàla, dù Ta là con ruột

của ông, ông cũng gây ra cái chết cho Ta bằng cách chặt, đâm guom vào khắp cả thân Ta như thế nó

mang một tràng hoa vậy.

Nói xong, Ngài kể chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Ngày xưa, khi vua Mahàpatàpa đang trị vì Ba-la-nại, Bồ-tát sinh ra là con trai của chánh hoàng hậu

Candà và người ta đặt tên ngài là Dhammapàla (Hộ Pháp).

Khi ngài lên bảy tháng, mẹ ngài tắm ngài trong nước thơm, mặc quần áo sang trọng cho ngài và ngồi chơi với ngài. Vua đến cung thất của hoàng hậu. Vì bà đang chơi với con trai, ngập tràn tình mẹ đối với con nên đã quên đứng dậy chào đón vua. Vua tự nghĩ: "Giờ đây người đàn bà này đầy tự hào về đứa con trai, coi ta không bằng một cọng rơm; đến khi đứa bé lớn lên, bà ta sẽ nghĩ: Ta chỉ có một người là con trai ta, và chẳng để ý gì đến ta. Ta sẽ bảo giết nó ngay".

Vì thế, ông quay trở về, ngồi trên ngai và gọi viên quan hành hình đến trình diện cùng với mọi dụng cụ hành sự. Người ấy mặc áo vàng mang tràng hoa đỏ, sắn, vai vác rìu, tay cầm một cái thớt và một cái chậu đến đứng trước vua, chào vua và nói:

- Tâu Đại vương, ngài cần gì ạ?

Vua phán:

- Đến vương phòng của hoàng hậu và mang Dhammapàla lại đây.

Hoàng hậu biết rằng vua đã giận dữ bỏ đi nên bà đã đặt Bò-tát vào lòng và ngồi khóc. Viên quan hành hình đến và tống một nắm vào lưng bà, giật Bò-tát ra khỏi tay bà rồi mang đến cho vua và thưa:

- Tâu Đại vương, ngài cần gì nữa?

Vua sai mang một tấm ván đến đặt trước mặt ông và nói:

- Đặt nó vào đó.

Người ấy làm theo lời vua. Nhưng hoàng hậu đã đến đứng ngay sau con mình và khóc. Viên quan hành hình lại nói:

- Tâu Đại vương, ngài cần gì nữa ạ?

Vua bảo:

- Hãy chặt hai bàn tay của Dhammapàla.

Hoàng hậu thưa:

- Đại vương, con trai tôi chỉ là một đứa bé lên bảy tháng. Nó có biết gì đâu! Lỗi không phải là của nó.

Nếu có lỗi nào thì đây là lỗi của tôi. Do đó ngài hãy sai chặt tay tôi đi!

Rồi để cho rõ nghĩa, bà đọc bài kệ đầu:

Hoàng hậu hèn của Đại Pa-tà-pa

Chính là tôi, tội này riêng phải gánh.

Đại vương, hãy thả Dham-ma-pà-la,

Và hãy chặt tay tôi, người bất hạnh.

Vua nhìn viên quan hành hình, y hỏi:

- Tâu đại vương, ngài cần gì?

Vua phán:

- Chớ chần chờ, chặt tay đứa bé đi!

Lúc ấy viên quan hành hình lấy cái rìu sắt chặt đứt hai bàn tay như những búp măng của Bò-tát. Khi đôi tay bị chặt đứt, hài nhi vẫn không khóc, không than mà chỉ chịu đựng với lòng kham nhẫn, nhân từ.

Nhưng hoàng hậu Candà lượm các đầu ngón tay của con đặt vào lòng, máu vậy khắp, bà than khóc thảm thiết. Viên quan hành hình lại hỏi:

- Tâu Đại vương, ngài cần gì?

Vua đáp:

- Chặt hai bàn chân nó.

Nghe thế, Candà đọc đoạn thơ thứ hai:

Hoàng hậu hèn của Đại Pa-tà-pa

Chính là tôi, tội này riêng phải gánh.

Đại vương, hãy thả Dham-ma-pa-la,

Và hãy chặt chân tôi, người bất hạnh.

Nhưng vua ra hiệu cho viên quan hành hình và ông chặt cả hai chân Bò-tát. Hoàng hậu Candà lượm hai bàn chân con đặt vào lòng máu me vậy khắp, bà than khóc và nói:

- Tâu Đại vương Mahàpatàpa, mẹ phải chăm nuôi con. Tôi sẽ làm việc để kiếm tiền chăm nuôi nó. Xin ngài giao nó cho tôi.

Viên quan hành hình nói:

- Tâu Đại vương, ngài đã thỏa ý chưa? Công việc của tôi thế là xong chưa?

Vua bảo:

- Chưa đâu!

- Tâu Đại vương, thế ngài cần gì nữa?

- Chặt đầu nó đi. Vua bảo.

Candà lại đọc bài kệ thứ ba:

Hoàng hậu hèn của Đại Pa-tà-pa,

Chính là tôi, tội này riêng phải gánh.

Đại vương, hãy thả Dham-ma-pà-la,

Và hãy chặt đầu tôi, người bất hạnh.

Nói xong, hoàng hậu đưa đầu mình ra. Viên quan hành hình lại bảo:

- Tâu Đại vương, ngài cần gì?

- Chặt đầu đưa bé đi! Vua phán.

Thế rồi người ấy chặt đầu Bò-tát và hỏi:

- Tâu Đại vương, ngài đã thỏa ý chưa?

- Chưa. Vua bảo.

- Thưa Đại vương, còn phải làm gì nữa?

Vua nói:

- Hãy lấy gươm đâm nó, lấy gươm mà cắt quanh thân nó, làm như nó có đeo tràng hoa vậy.

Người ấy tung thân Bò-tát lên không lấy mũi gươm đâm vào, rồi cắt quanh thân ngài làm như thân có đeo một tràng hoa và rải các miếng thịt trên bệ. Candà đặt thịt của Bò-tát vào lòng, ngồi xuống than khóc và đọc các bài kệ sau đây:

Cận thân chẳng ai can

Một lời với chúa công:

Chớ giết kẻ thừa kế

Từ ruột ngài nên thân!

Thân quyến chẳng một người

Nhẹ khuyên vua một lời:

Chớ giết đi hoàng tử

Ngài đã ban cuộc đời!

Đọc hai bài kệ ấy xong, hoàng hậu Candà đê hai bàn tay lên ngực đọc bài kệ thứ sáu:

Hỡi Dham-ma-pà-la,

Dòng chính thống sinh ra;

Để trị vì trọn cõi

Tay con từng tắm gội,

Với dầu thơm chiên-đàn,

Nay nằm đây, máu tràn.

Hỡi ôi, ta ghen thờ,

Nghẹn cả lời kêu than.

Trong khi bà than vãn như thế, trái tim bà vỡ ra như một cây tre nổ giữa khu rừng đang cháy và bà ngã xuống chết ngay tại đó. Vua cũng không thể ngồi trên ngai vàng mà ngã xuống bệ. Ngay đó, đất nứt ra làm hai và vua rơi vào chỗ nứt ấy. Đất rắn chắc dù dày gấp hàng ngàn lần hơn hai trăm ngàn dặm vẫn không thể chịu nổi sự hung ác của ông ta, đã nứt ra làm đôi và mở rộng khe ra. Lửa từ ngục Avici (A-tỳ) vọt ra ập vào bọc lấy vua như một vương bào bằng len, rồi chìm ông vào ngục A-tỳ.

Các đại thần làm lễ tống táng hoàng hậu Candà và Bò-tát.

-ooOoo-

Sau khi chấm dứt Pháp thoại, bậc Đạo Sư nhận diện Tiền thân:

- Lúc bấy giờ Đề-bà-đạt-đa là vua, Mahàpajàpati là Candà, còn ta là hoàng tử Dhammapàla.

359. Chuyện Con Nai Vàng (Tiền Thân Suvannamiga)

Hỡi chân vàng hãy dôn hết sức...

Chuyện này do bậc Đạo Sư kể khi Ngài trú tại Kỳ Viên về một thiếu nữ thuộc gia đình quý phái ở Xá-vệ. Cô ta là con gái của một người hầu cận hai vị Trưởng Tỷ-Kheo ở Xá-vệ và là một tín đồ thuần thành, liên hệ thân thiết với Phật, Pháp, Tăng, thường xuyên làm việc thiện, thông tuệ đối với đạo giải thoát,

chuyên tâm bố thí và những hành vi đạo đức như thế.

Một gia đình khác ở Xá-vệ, cùng một đẳng cấp nhưng theo ngoại đạo hỏi cưới cô ta. Cha mẹ cô bảo:

- Con gái của chúng tôi là một tín đồ thuần thành, qui y Tam bảo, bố thí và làm các việc thiện, nhưng ông bà lại có quan điểm ngoại đạo. Và vì ông bà sẽ không cho phép nó bố thí, hoặc nghe Pháp, hoặc đến thăm tinh xá, giữ giới luật đạo đức, tuân hành các ngày trai giới như nó vẫn muốn nên chúng tôi sẽ không gả nó về nhà quý vị được. Hãy chọn một thiếu nữ thuộc một gia đình ngoại đạo giống như quý vị vậy.

Khi lời cầu hôn của gia đình kia bị từ chối, họ bảo:

- Xin cứ cho con gái của quý vị đến nhà chúng tôi và làm mọi việc như thế đúng theo ý muốn của cô.

Chúng tôi sẽ không ngăn cản cô ta đâu. Xin hãy chấp thuận yêu cầu ấy.

Gia đình cô gái bảo:

- Thế thì quý vị hãy đem nó về đi.

Lễ cưới được cử hành vào một ngày tốt lành và cô gái được đưa về nhà chồng. Cô tỏ ra rất chuyên chính trong việc hoàn tất các bổn phận, là một người vợ tận tụy, một nàng dâu đảm đang đối với cha mẹ chồng.

Một hôm cô nói với chồng:

- Chàng ơi, em muốn cúng dường các Tỷ-Kheo của gia đình ta.

- Được lắm, em ạ. Em cứ cúng dường đúng như em thích.

Thế là một hôm cô mời các Tỷ-Kheo ấy và tổ chức một cuộc khoản đãi lớn. Cô cúng dường các thức ăn hảo hạng và cung kính ngôi cách xa các vị ấy và bảo:

- Bạch chư Tôn giả, gia đình này ngoại đạo và không có lòng tin. Họ không biết giá trị của Tam bảo.

Dù thế, xin chư vị cứ tiếp tục nhận thực phẩm nơi đây cho đến khi họ hiểu được giá trị của Tam Bảo.

Các Tỷ-Kheo nhận lời và tiếp tục thọ thực tại đó. Cô lại bảo với chồng:

- Chàng ơi, quý Tỷ-Kheo vẫn thường xuyên đến đây luôn, sao chàng không ra gặp các ngài?

Nghe thế, chàng đáp:

- Tốt lắm, ta sẽ ra gặp các ngài.

Ngày hôm sau, khi các Tỷ-Kheo thọ thực xong, cô ta lại nhắc chồng. Chàng đến ngôi xuống một bên và từ tốn thưa chuyện cùng các vị ấy. Thế rồi Tướng quân Chánh Pháp Sàriputta thuyết Pháp cho chàng. Chàng rất thích thú nghe giảng và nhìn thấy thái độ nhu hòa ân cần của các Tỷ-Kheo, nên từ hôm đó trở đi chàng luôn luôn soạn sẵn phẩm cho các Trưởng Lão ngôi và lọc nước cho các vị ấy dùng và trong khi các vị ấy thọ thực, chàng chăm chú nghe giảng Pháp. Chẳng bao lâu, chàng không còn theo các quan điểm ngoại đạo nữa.

Thế rồi một hôm, Trưởng Lão giảng Pháp, tuyên thuyết Tứ Đế cho hai vợ chồng ấy và khi bài thuyết giảng chấm dứt, cả hai vợ chồng đều đắc quả Dự Lưu. Từ đó, tất cả mọi người trong gia đình ấy, từ các bậc cha mẹ cho đến người giúp việc đều bỏ hết các tà kiến ngoại đạo và hết lòng vì Phật, Pháp, Tăng.

Một hôm, cô gái bảo với chồng:

- Chàng ơi, em có gì liên quan với đời sống gia đình nữa đâu? Em mong được sống đời tu hành.

Chàng đáp:

- Tốt lắm em ạ, ta cũng muốn trở thành một nhà tu khổ hạnh.

Thế là chàng vui vẻ dẫn cô đến một Ni chúng và cô được nhận làm một Sa-di-ni, còn chàng cũng đến với bậc Đạo Sư để xin vào Tăng Đoàn. Lúc đầu bậc Đạo Sư nhận chàng làm Sa-di, sau đó cho chàng thọ giới Tỷ-Kheo. Cả hai đều đạt tuệ nhân và chẳng bao lâu đắc Thánh quả.

Một hôm, các Tỷ-Kheo bàn tán trong pháp đường:

- Nay các Hiền giả, người phụ nữ nọ nhờ lòng tin của chính mình và của chồng mà trở thành một Sa-dini.

Rồi cả hai người sống cuộc đời Phạm hạnh, đạt tuệ nhân và đắc Thánh quả.

Bậc Đạo Sư đến hỏi các Tỷ-Kheo đang ngồi bàn chuyện gì và sau khi nghe thuật lại, Ngài dạy:

- Nay các Tỷ-Kheo, không phải chỉ bây giờ cô ấy mới giải thoát cho chồng khỏi những ràng buộc của khổ đau. Xưa kia cũng thế, cô cũng đã giải thoát các bậc hiền trí khỏi những ràng buộc của cái chết.

Ngài dạy đến đó rồi im lặng, nhưng vì các Tỷ-Kheo thúc nài, Ngài kể một chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Ngày xưa, khi vua Brahmadata đang trị vì xứ Ba-la-nại, Bồ-tát sinh ra là một con Nai vàng và lớn thành một con vật đẹp đẽ duyên dáng với màu sắc vàng ròng. Đồi chân trước và sau của ngài như được phủ bằng một thứ sơn bóng. Sừng như bằng bạc, mắt như những viên ngọc, miệng như một cuộn len đỏ. Con Nai cái, vợ Ngài, cũng là một con vật rất xinh đẹp. Cả hai sống hòa hợp, hạnh phúc với nhau. Tám vạn

nai đôm đi theo hầu Bò-tát.

Trong khi bày nai sống nơi ấy, một người thợ săn đặt bẫy vào chỗ nai lui tới. Một hôm, đang dẫn dắt bày nai, Bò-tát bị mắc chân vào bẫy. Để làm đứt dây thòng lọng, ngài giựt mạnh đến đứt cả da chân. Ngài lại giựt nữa và bị đứt tới thịt. Lần thứ ba, ngài lại giựt và bị phạm tới gân. Rồi cái dây thắt vào tận xương. Không thể phá bẫy được, Nai rúng động vì sợ chết đến độ kêu la từng hồi. Nghe thế bày nai kinh hoàng chạy trốn. Nhưng con Nai cái, trong lúc chạy trốn, không thấy Bò-tát trong bày liền nghĩ: "Hẳn là nỗi kinh hoàng có liên hệ đến chồng ta rồi". Rồi Nai cái vội phóng đến bên chồng tuôn trào nước mắt và than:

- Chàng ơi, chàng mạnh mẽ đến thế, sao lại không thắng được cái bẫy chứ? Hãy cố sức mà tàn phá bẫy đi!

Để khích lệ Bò-tát, vợ ngài đọc bài kệ đầu:
*Hỡi chân vàng, hãy dôn hết sức,
Để thoát ra cho đứt bẫy này,
Mắt chàng, há thiếp vui say
Thành thoi dong ruổi đó đây trong rừng?*

Nghe thế, Bò-tát đọc bài kệ thứ hai:

*Ta đây đã quá chừng cố gắng,
Tự do nào đạt dạng đâu mà!
Càng vùng để thoát thân ra,
Mỗi dây càng thắt chặt da thế này.*

Thế rồi Nai cái bảo:

- Chàng ơi, đừng sợ. Em sẽ hết sức van xin người thợ săn và sẽ hy sinh mạng sống của em và để xin đổi mạng cho chàng.

Vừa an ủi bậc Đại sĩ, vợ ngài vẫn tiếp tục ôm lấy Bò-tát mình đang rớm máu. Nhưng người thợ săn tay cầm gươm và lao đã đến gần, giống như một ngọn lửa hủy diệt vào lúc mở đầu một chu kỳ. Khi thấy người ấy, Nai cái bảo:

- Chàng ơi, người thợ săn đã đến. Em sẽ đem hết khả năng để cứu chàng. Chàng chớ sợ.

An ủi chồng xong, nai cái đến gặp người thợ săn, đứng cách một khoảng để tỏ vẻ kính trọng, nai chào người ấy và nói:

- Thưa ngài, chồng tôi là một con Nai có màu vàng ròng, đầy đủ mọi đức hạnh và là vua của tám vạn con nai.

Ca ngợi Bò-tát xong, Nai xin hy sinh mạng sống của mình để vua bày nai khỏi bị hại. Rồi Nai đọc bài kệ thứ ba:

*Nơi đây, hãy trái lá dày
Chúng tôi sẽ ngã xuống ngay đây mà,
Thợ săn, hãy rút gươm ra
Giết tôi, rồi giết tiếp là chồng tôi!*

Nghe thế, người thợ săn rất kinh ngạc, liền nghĩ: "Ngay cả người ta cũng không hy sinh đời mình cho vua nữa huống chi là loài vật. Thế này nghĩa là gì chớ? Con vật nói với một giọng êm dịu như tiếng người. Hôm nay, ta sẽ tha mạng cho nó và cho chồng nó". Rất thích thú nai cái người thợ săn đọc bài kệ thứ tư:

*Con vật nói tiếng người
Ta chưa thấy trên đời
Nai hiền, an tâm nhé!
Chân vàng, dứt sợ thôi!*

Thấy Bò-tát được tha ra, Nai cái vô cùng sung sướng liền quay lại cảm ơn người thợ săn và đọc bài kệ thứ năm:

*Hôm nay tôi thích thú đầy tràn,
Nai vĩ đại này được thoát thân,
Vây thợ săn, người vừa gỡ bẫy,
Hãy vui vậy với mọi thân nhân.*

Bây giờ Bò-tát tự nghĩ: "Người thợ săn này đã tha mạng ta và vợ ta và cả tám vạn nai kia. Ông đã là nơi nương nhờ của ta, vậy ta cũng phải là nơi nương nhờ của ông ta". Và với tính chất của một bậc đức hạnh tối cao, ngài nghĩ: "Ta phải đền cho ân nhân của ta". Rồi ngài trao cho người thợ săn một viên ngọc kỳ

diệu mà ngài đã tìm được ở nơi ngài thường đi kiếm ăn và nói:

- Nay bằng hữu, từ nay, chớ giết hại sinh vật nào nữa, với viên ngọc này, hãy xây dựng gia đình, vợ con, hãy bố thí và làm các việc thiện khác.

Khuyến dụ xong Nai biến vào trong rừng.

-ooOoo-

Bậc Đạo Sư chấm dứt bài dạy ở đây và nhận diện Tiên thân:

- Bảy giờ Channa (Xa-mặc) là người thợ săn, Sa-di-ni ấy là con Nai cái, còn ta là Nai chúa kia.

-ooOoo-

360. Chuyện Hoàng Hậu Sussondi (Tiên Thân Sussondi)

Tôi người thấy mùi hương rừng rậm...

Chuyện này do bậc Đạo Sư kể khi Ngài trú tại Kỳ Viên về một Tỷ-Kheo thói thât.

Bậc Đạo Sư hỏi có thật ông ta thèm muốn đời thế tục và ông ta thấy điều gì khiến ông ta ân hận đã thọ giới. Vị Tỷ-Kheo trả lời:

- Tất cả là do nét yêu kiều của một phụ nữ.

Bậc Đạo Sư dạy:

- Thật thế, này Tỷ-Kheo, không thể nào canh phòng được phụ nữ. Các bậc hiền trí ngày xưa, dù họ thận trọng ở tại trú xứ của loài Garuda (Kim sí điểu: chim thần cánh vàng), họ cũng không thể canh giữ phụ nữ.

Rồi do Tỷ-Kheo ấy thỉnh cầu, Ngài kể một chuyện thời xưa.

-ooOoo-

Ngày xưa, vua Tamba trị vì Ba-la-nại, chánh hoàng hậu tên là Sussondi là một phụ nữ đẹp tuyệt vời.

Bảy giờ, Bồ-tát sinh ra là một Garuda (chim thần cánh vàng) trẻ. Bảy giờ đảo Nàga (Long thân) được gọi là đảo Seruna. Ngài đến Ba-la-nại giả nam trang và chơi súc sắc với vua Tamba. Nhận thấy sắc đẹp của ngài, người ta bảo Sussondi:

- Một trang thanh niên như thế... như thế... thường chơi súc sắc với đức vua.

Nàng ao ước được thấy ngài.

Rồi một hôm, nàng trang điếm thật đẹp và đi đến phòng đánh súc sắc. Đứng nơi ấy, trong đám hầu cận, nàng nhìn đăm đăm vào chàng thanh niên. Chàng cũng nhìn đăm đăm vào hoàng hậu và cả hai đắm ra yêu nhau. Vua chim thần Garuda dùng thần lực, khởi lên một cơn bão ập vào thành phố. Mọi người vì sợ nhà sập, đã phóng chạy ra khỏi cung điện. Với quyền năng, vua Garuda khiến cho cung điện tối đen rồi mang hoàng hậu theo mình bay lên không, về chỗ trú ngụ của riêng mình ở đảo Nàga. Nhưng chẳng ai biết việc đi hay đến của Sussondi.

Vua Garuda vui thú với nàng và vẫn đến chơi súc sắc với vua Tamba. Bảy giờ vua Tamba có một nhạc công tên là Sagga. Không biết hoàng hậu đã đi đâu, vua gọi nhạc công ấy lại và nói:

- Bảy giờ người hãy khám phá xem điều gì đã xảy ra cho hoàng hậu.

Nói thế xong vua truyền lệnh cho Sagga ra đi.

Sagga mang theo các thứ cần thiết cho cuộc hành trình và khởi sự tìm kiếm từ cổng thành, cuối cùng chàng đến Bhàrukaccha. Lúc ấy các thương gia ở Bhàrukaccha đang giương buồm đi đến vùng Kim Địa. Chàng đến gần họ và nói:

- Tôi là một nhạc công. Nếu các ông miễn tiền tàu cho tôi thì tôi sẽ làm như một nhạc công của các ông. Hãy mang tôi theo với!

Họ chấp thuận như thế, cho chàng lên tàu và nhổ neo. Khi thuyền đi được khá xa, họ gọi chàng và bảo chàng trở nhạc cho họ nghe. Chàng nói:

- Tôi muốn trở nhạc, nhưng nếu làm thế, cá sẽ bị kích động quá đến nỗi thuyền của các ông sẽ chìm đấy. Các thương gia nói:

- Nếu chỉ là một con người tầm thường thổi âm nhạc thì chẳng có gì kích động đến phía cá. Cứ chơi nhạc đi cho chúng tôi nghe.

- Thế thì đừng tức giận tôi nhé.

Nói xong, chàng lên dây đàn giữ cho lời ca hài hòa toàn hảo với tiếng dây đàn đệm theo rồi trở nhạc cho họ nghe. Bọn cá điên cuồng khi nghe âm thanh ấy và quẫy tung cả lên. Một con hải quái nhảy vọt lên, rơi vào thuyền và làm thuyền vỡ đôi.

Sagga nằm trên một tấm ván được gió đẩy đi cho đến khi chàng giạt vào một cây đa ở đảo Nàga, nơi vua chim Garuda ở. Bảy giờ hoàng hậu Sussondi, như mỗi lần vua chim thần Garuda đi chơi súc sắc, vẫn từ nhà đi xuống và đi lang thang dọc bãi biển, nàng trông thấy và nhận ra nhạc công Sagga, nàng bèn hỏi

chàng đến đây bằng cách nào. Chàng kể lại toàn bộ câu chuyện cho nàng nghe. Nàng an ủi chàng và nói:
- Đừng sợ.

Rồi ôm chàng trong đôi cánh tay, nàng đem chàng về chỗ nàng ở và đặt chàng nằm trên một chiếc trường kỷ. Khi chàng phục hồi đầy đủ sức lực, nàng cho chàng ăn những thức ăn của thần tiên, tắm chàng trong nước hoa thần tiên, mặc cho chàng những y phục thần tiên và trang sức cho chàng bằng những bông hoa có mùi thơm thần tiên và để chàng nằm trên một sàng tọa thần tiên. Nàng săn sóc chàng như thế, và mỗi khi vua chim thần Garuda trở về, nàng đem giấu người yêu, và ngay khi vua ra đi do ảnh hưởng của đam mê, nàng hưởng lạc thú với chàng.

Một tháng rưỡi sau, một số thương gia cư ngụ ở Ba-la-nại ghé lên dưới góc cây đa trong đảo này để lấy củi và nước. Chàng nhạc công lên thuyền với họ và về tới Ba-la-nại đúng vào lúc chàng thấy vua đang chơi súc sắc, chàng liền cầm đàn, tấu nhạc và đọc bài kệ đầu:

Tôi nghĩ thấy mùi hương rừng rậm,

Tôi nghe ra biển thẳm rền la,

Vì tình tôi khổ, Tam-ba,

Sus-son-di đẹp cách xa tôi rồi!

Nghe thế, vua Garuda đọc bài kệ thứ hai:

Biển bão tố, sao người qua được

Se-ru-ma mà vẫn an hòa?

Cách nào, hãy nói, Sag-ga,

Sus-son-di đẹp, người đã đến ngay?

Bấy giờ Sagga đọc ba bài kệ tiếp theo:

Từ Bha-ru-kac-cha,

Cùng với đoàn thương gia,

Thuyền tôi đi bị đắm

Vì hải quái gây ra,

Tôi nhờ vào tấm ván

Mà ghé được vào bờ.

Một hoàng hậu thơm tho

Với bàn tay dịu hiền

Nhẹ nhàng nâng tôi lên

Đặt tôi vào đầu gối.

Hắn như tôi lúc ấy

Là con thực của nàng.

Nàng cho mặc, cho ăn,

Và khi tôi nằm đây,

Nàng nhìn chỗ tôi nằm,

Bằng đôi mắt đắm đuối,

Suốt cả ngày như vậy,

Chúa Tam-ba, nên biết,

Đây lời thực tôi trình.

Khi chàng nhạc công nói như thế, vua chim thần Garuda vô cùng ân hận và nói:

- Dù ta ở tại trú xứ của chim thần Garuda, ta cũng không thể giữ nàng an toàn được. Người đàn bà xấu xa này đối với ta còn ra gì nữa?

Do đó vua Garuda mang nàng về trả lại cho vua Tam-ba rồi bỏ đi và từ đó không quay lại nữa.

-ooOoo-

Sau khi chấm dứt bài giảng, bậc Đạo Sư tuyên thuyết Tứ Đế. Khi Ngài kết thúc Tứ Đế, vị Tỷ-Kheo có tâm trần tục kia đắc quả Dự Lưu. Sau đó Ngài nhận diện Tiền thân:

- Bấy giờ Ananda là vua ở Ba-la-nại, còn Ta là vua chim thần Garuda.

-ooOoo-

361. Chuyện Sắc Đẹp (Tiền Thân Vannàroha)

Có phải chăng Su-dà-tha nói...

Câu chuyện do bậc Đạo Sư kể khi Ngài trú tại Kỳ Viên về hai vị Đại đệ tử.

Một lần nọ, hai vị Chánh Trưởng lão quyết định suốt trong mùa mưa sẽ chuyên tâm đọc cư. Vì vậy họ từ

biệt bậc Đạo Sư rời Tăng chúng, đi khỏi Kỳ Viên, tự tay mang theo y, bát và đến sống trong một khu rừng gần một làng ở biên địa.

Một người đàn ông nọ phục vụ hai vị Trưởng lão và sống bằng các thức ăn thừa của họ, cũng ở riêng một nơi trong khu ấy. Khi thấy hai vị Trưởng lão sống với nhau một cách hạnh phúc như thế, anh ta nghĩ:

- Chẳng biết ta có làm cho họ bất hòa không nhỉ!

Thế là anh ta đến gần Trưởng lão Sàriputta (Xá-lợi-phất) và bảo:

- Thưa Tôn giả, có thể có sự cãi cọ nào giữa ngài và Đại Trưởng lão Moggallāna (Mục-kiền-liên) không?

- Vì sao ông bảo thế? Trưởng lão hỏi.

- Thưa Thánh giả, vị ấy chê bai ngài và bảo: "Khi ta vắng, Xá-lợi-phất có gì xứng đáng để so sánh với ta về đẳng cấp, dòng dõi, gia đình và xứ sở hoặc về năng lực chứng đạt các Thánh điển!

Vị Trưởng lão mỉm cười và đáp:

- Đi đi, ông bạn.

Một hôm khác người ấy lại đến gần Đại Trưởng lão Mục-kiền-liên và cũng bảo như thế. Vị này cũng mỉm cười và nói:

- Đi đi, ông bạn!

Mục-kiền-liên đến gặp Xá-lợi-phất và hỏi:

- Ông bạn sống bằng các thứ dư thừa của chúng ta ấy có nói gì với Hiền giả không?

- Vâng, có đấy, Hiền giả ạ.

- Và ông ta cũng nói đúng như thế với tôi. Chúng ta phải đuổi ông ta đi.

- Tốt lắm Hiền giả, hãy đuổi ông ta đi.

Trưởng lão bảo:

- Ông không được đến đây.

Và búng tay tỏ ra khinh miệt anh ta, ngài đuổi anh ta đi. Hai vị Trưởng lão sống hạnh phúc với nhau, và khi quay về với bậc Đạo Sư, họ đánh lễ Ngài và ngồi xuống. Bậc Đạo Sư ân cần nói chuyện với họ và hỏi họ có sống thời biệt cư của họ một cách hỷ lạc không. Họ bạch:

- Có một anh hành khất kia muốn làm cho chúng con bất hòa nhưng mưu toan thất bại, anh ta đã chạy xa rồi.

Bậc Đạo Sư dạy:

- Thực thế, này Xá-lợi-phất, không phải chỉ bây giờ, mà xưa kia cũng thế, anh ta đã nghĩ cách làm cho các ông bất hòa nhưng mưu toan thất bại, anh ta đã chạy xa.

Rồi do yêu cầu các Trưởng lão, Ngài kể một chuyện thời xưa.

-ooOoo-

Ngày xưa, khi vua Brahmadatta đang trị vì ở Ba-la-nại, Bồ-tát là một vị Thần cây trong một khu rừng. Bây giờ có một con Sư tử và một con Hổ sống trong một cái động núi ở khu rừng ấy. Một con Chó rừng hầu hạ chúng và nhờ sống bằng thịt ăn thừa của chúng, nó bắt đầu mập ra.

Thế rồi một hôm, nó chợt nghĩ: "Ta chưa bao giờ ăn thịt một con sư tử hay một con hổ. Ta phải làm cho hai con này bất hòa với nhau, và kết quả của việc tranh cãi nhau là chúng phải chết, bây giờ ta sẽ ăn thịt chúng".

Thế là nó đến gần Sư tử và nói:

- Thưa ngài, có sự tranh cãi nào giữa ngài và Hổ không?

- Sao anh bảo thế?

- Thưa Tôn giả Chó rừng hỏi- Hổ chê bai ngài và bảo: Khi ta đi vắng, tên Sư tử này sẽ chẳng bao giờ được bằng một phần mười sáu sắc đẹp của ta, vóc dáng và vòng ngực ta, sức mạnh và quyền năng tự nhiên của ta.

Bây giờ Sư tử nói với nó:

- Xéo đi, Hổ sẽ chẳng bao giờ nói ta như thế.

Thế rồi Chó rừng cũng đến gần Hổ và nói theo cách ấy. Khi nghe nó nói, Hổ chạy đến Sư tử và hỏi:

- Này bạn, có thật rằng bạn đã nói về tôi như thế, như thế?

Rồi Hổ đọc bài kệ đầu:

Có phải chăng Su-dà-tha nói:

Đẹp sang về dòng dõi, hình dung.

Oai hùng, quyền lực trong vùng

Su-bà-hu cũng phải nhường thua tôi!

Nghe thế, Su-dà-tha (Răng mạnh, tức Sư tử) đọc bốn bài kệ còn lại:

Có phải chăng Su-bà-hu nói:

Đẹp sang về dòng dõi, hình dung

Oai hùng, quyền lực trong vùng

Su-dà-ha cũng phải nhường thua tôi!

Nếu lời bạn chê bai như vậy,

Thì bạn đâu còn phải bạn tôi!

Chuyện tầm phào, lắng nghe rồi

Sẽ gây tranh cãi với người bạn ta,

Và trong thù hận cay chua

Mối tình thân hữu sẽ là đứt ngang.

Đã là bè bạn thương thân,

Ai đâu nghi ngại chẳng nhân có nào!

Ai đâu tìm vạch gắt gao

Những điều lầm lỗi của nhau làm gì!

Niềm tin bạn, ta thì vẫn giữ

Như trẻ thơ tin vú mẹ thân.

Chẳng gì kẻ lạ nói năng

Mà đành có lúc tách phân bạn lòng.

Khi bốn bài kệ ấy đã nêu lên phẩm cách của một bạn thân, Hồ nói:

- Tôi có lỗi.

Và nó xin lỗi Sư tử. Sau đó chúng cùng nhau sống hạnh phúc tại nơi ấy. Còn Chó rừng ra đi và tìm đến nơi khác.

-ooOoo-

Sau khi chấm dứt bài dạy, bậc Đạo Sư nhận diện Tiền thân:

- Bây giờ, con Chó rừng kia là người hành khát sống bằng thức ăn thừa, con Sư tử là Xá-lợi-phất, con Hồ là Mục-kiền-liên, còn vị Thần sống trong rừng ấy và chứng kiến tận mắt toàn thể chuyện này là Ta.

-ooOoo-